

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TUẤN MINH ĐỨC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TUẤN MINH ĐỨC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TUAN MINH DUC INVESTMENT TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: TUAN MINH DUC ITC CO ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108255902

3. Ngày thành lập: 03/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3 ngách 1A/3 Phố Phú Kiều, Phường Phúc Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988 961818

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
2.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
3.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
4.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
5.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
6.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
7.	Sản xuất đường	1072
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
10.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
11.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
12.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
17.	Bán buôn đồ uống	4633
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ loại côm	4662
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669

22.	Bán buôn tổng hợp	4690
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
24.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
25.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
26.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
27.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
28.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
29.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
30.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
31.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
32.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
33.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
34.	Cho thuê xe có động cơ	7710
35.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
36.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
37.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
38.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
39.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
40.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
41.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
42.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
43.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
44.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
45.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630

46.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
47.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
48.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
49.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
50.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
51.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
52.	Bán buôn thực phẩm	4632(Chính)
53.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
54.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết:- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
56.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
57.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
58.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
59.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
60.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
61.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
63.	Lập trình máy vi tính	6201
64.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
65.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
66.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
67.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
68.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729

69.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu.	7730
70.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
71.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
72.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
73.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
74.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
75.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
76.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
77.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
78.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
79.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết:- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
80.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Dịch vụ logistics	8299
81.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
82.	Xây dựng nhà các loại	4100
83.	Phá dỡ	4311
84.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

6. Vốn điều lệ: 3.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TỔNG XUÂN HÙNG	Phòng 203 C5, Đường Tân Mai, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	5,000	012819644	
2	TỔNG VĂN TUẤN	Số 30a, Ngõ 116 Phố Đại Từ, Tổ 6, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.600.000.000	95,000	034076000248	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TÔNG VĂN TUẤN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 02/12/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034076000248

Ngày cấp: 22/09/2015

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 30a, Ngõ 116 Phố Đại Từ, Tổ 6, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 30a, Ngõ 116 Phố Đại Từ, Tổ 6, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội